

Số: 2010 /CTHĐ- HQHG

Hà Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2018
của Cục Hải quan tỉnh Hà Giang

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 29/9/2015 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015 -2020;

Căn cứ Chương trình hành động số 74/Ctr-UBND, ngày 22/03/2016 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Hà Giang thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020 và Chương trình hành động số 86-CTr/ĐU ngày 30/5/2016 của Đảng bộ Cục Hải quan về việc thực hiện các Nghị quyết trên;

Thực hiện nội dung công văn số 2059/SKHĐT-THQH ngày 28/11/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang về việc xây dựng Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ngành Hải quan, Cục Hải quan tỉnh Hà Giang xây dựng Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích: Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, chương trình trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015-2020 thành kế hoạch cụ thể để thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết đề ra.

Tạo môi trường thông thoáng thuận lợi thúc đẩy thu hút các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động XNK, XNC, đặc biệt là xuất khẩu hàng hóa, đầu tư và du lịch phát triển qua các cửa khẩu của tỉnh nhằm thúc đẩy và bảo vệ sản xuất trong nước phát triển, tăng kim ngạch hàng hóa XNK, tăng thu thuế XNK cho nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh biên giới và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quản lý hải quan, đảm bảo công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, không để xảy ra điểm nóng về buôn lậu trên địa bàn quản lý góp phần đảm bảo an ninh kinh tế quốc gia, tăng thu ngân sách nhà nước.

2. Yêu cầu: Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị Hải quan thuộc và trực thuộc Cục, cán bộ, đảng viên, công chức trong toàn Cục nêu cao tinh thần trách nhiệm gương mẫu tổ chức triển khai cụ thể hóa Nghị quyết của tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI vào điều kiện thực tiễn của đơn vị mình theo chức năng nhiệm vụ được giao

nhằm đưa Nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, hoàn thành nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, đầu tư, thương mại và kinh tế biên mậu phát triển:

1.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan về cải cách thủ tục hành chính Hải quan; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách phát triển hiện đại hóa của Cục Hải quan giai đoạn 2016-2020.

1.2. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của Ngành, của Tỉnh giai đoạn II (2016-2020) theo Quyết định số 2499/QĐ-TCHQ ngày 26/8/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách phát triển và hiện đại hóa hải quan giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hà Giang giai đoạn II (2016-2020).

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Hải quan (năm 2014) và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và các văn bản pháp luật có liên quan, đặc biệt là thực hiện nghiêm túc, đúng Quy trình nghiệp vụ của ngành ban hành; thường xuyên nghiên cứu, rà soát các văn bản liên quan đến bộ thủ tục hành chính hải quan, chế độ kiểm tra giám sát hải quan trong hoạt động XNK nhằm phát hiện những vướng mắc, khó khăn, bất cập để đề xuất các giải pháp giải quyết, khắc phục.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hải quan cho hàng hóa XNK, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, cụ thể như sau:

(1) Tại cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy phải đảm bảo giải quyết thủ tục thông quan hàng hóa đúng cam kết thời gian giải phóng hàng với người dân và doanh nghiệp, cụ thể:

- Đối với hàng hóa xuất khẩu:

+ Luồng xanh (miễn kiểm tra hồ sơ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa): **3 phút.**

+ Luồng vàng (kiểm tra hồ sơ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa): **10 phút/2 giờ làm việc**

+ Luồng đỏ (kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa): **60 phút/8 giờ làm việc.** (Trường hợp lô hàng có số lượng lớn, nhiều chủng loại hoặc việc kiểm tra phức tạp thì thời gian gia hạn kiểm tra không quá **02 ngày** làm việc).

- Đối với hàng hóa nhập khẩu:

+ Luồng xanh (miễn kiểm tra hồ sơ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa): **10 phút.**

+ Luồng vàng (kiểm tra hồ sơ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa): **20 phút/2 giờ làm việc.**

+ Luồng đỏ (kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa): **90 phút/8 giờ làm việc.** (Trường hợp lô hàng có số lượng lớn, nhiều chủng loại hoặc việc kiểm tra phức tạp thì thời gian gia hạn kiểm tra không qua **02 ngày làm việc**).

- Đối với phương tiện vận tải xuất nhập cảnh:

+ Đối với PTVT thuộc đối tượng miễn kiểm tra: **3 phút/1 phương tiện;**

+ Đối với PTVT thuộc đối tượng kiểm tra: **15 phút/1 phương tiện.**

- Đối với hành lý của hành khách xuất nhập cảnh: Được kiểm tra qua máy soi, thời gian qua máy soi **20 giây/hành khách;** Trường hợp hành lý có nghi vấn phải kiểm tra trực tiếp thời gian kiểm tra không quá **5 phút/hành khách;**

(2) Thủ tục hải quan được thực hiện “mọi nơi - mọi lúc - mọi phương tiện”: Người khai hải quan thực hiện khai báo mọi nơi, với thời gian 24/7, trên các thiết bị cố định, di động hỗ trợ; thực hiện có hiệu quả “Đề án nộp thuế điện tử và thông quan 24/7”.

(3) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3 hoặc 4 tương ứng với từng thủ tục) đối với 100% thủ tục hải quan chủ yếu.

(4) Tỷ lệ phân luồng: Luồng xanh tối thiểu (\geq) 70%, luồng vàng không quá (\leq) 25%, luồng đỏ không quá (\leq) 5%. (Chỉ số về giảm tỷ lệ can thiệp trực tiếp trong thông quan).

(5) Ít nhất 70% công chức thuộc Chi cục Hải quan trọng điểm (Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Thanh Thùy, Chi cục Hải quan Tuyên Quang), 80% công chức tham mưu nghiệp vụ tại Cục Hải quan, đạt năng lực cấp độ 2 (thành thạo nghiệp vụ).

(6) Sự hài lòng của doanh nghiệp đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan ít nhất đạt 70% trở lên tại các chỉ số chính thuộc các chỉ tiêu: Tiếp cận thông tin pháp luật về thủ tục hải quan, thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, sự phục vụ của công chức hải quan, kết quả giải quyết thủ tục hành chính về hải quan, đánh giá chung về chính sách pháp luật hải quan trong các cuộc khảo sát chính thức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(7) Phần đầu trị giá kim ngạch hàng hóa xuất, nhập khẩu qua cửa khẩu đạt **900 triệu USD.**

(8) Nâng cao chất lượng hoạt động của Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS giai đoạn II theo lộ trình của Tổng cục Hải quan đảm bảo đúng quy trình của ngành ban hành, sự tuân thủ nguyên tắc quản lý theo quy định của pháp luật, ổn định, an ninh, an toàn 24/7; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, quản lý, chỉ đạo điều hành của Cục; Thực hiện có hiệu quả các thủ tục hành chính đã kết nối chính thức qua Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN;

(9) Đảm bảo công khai, minh bạch các hoạt động nghiệp vụ liên quan đến giải quyết thủ tục hải quan. Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan hải quan, nơi làm thủ tục hải quan các quy định về thủ tục hành chính, quy trình thủ tục hải quan; Đăng tải Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép và thuộc diện quản lý chuyên ngành trên trang thông tin điện tử (Website) của Cục và trên hệ thống báo, đài phát thanh truyền hình của tỉnh.

(10) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Tuyên ngôn phục vụ khách hàng của ngành hải quan; nâng cao chất lượng của Hội nghị đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp theo định kỳ để lắng nghe ý kiến, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế, giải quyết công việc theo cơ chế một cửa;

(11) Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đảm bảo sự tuân thủ của pháp luật về quản lý, kiểm tra, giám sát và giải quyết thủ tục hải quan cho hàng hoá XNK, phương tiện vận tải XNC qua các cửa khẩu trên địa bàn quản lý đảm bảo chặt chẽ, không để các đối tượng lợi dụng chính sách dẫn đến sai phạm;

(12) Thông qua công tác quản lý nhà nước về hải quan kịp thời đề xuất tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và ngành các giải pháp, cơ chế chính sách liên quan đến công tác quản lý hải quan tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động XNK đầu tư, thương mại, phát triển, góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình trọng tâm “phát triển kinh tế biên mậu gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

(13) Tích cực tham mưu đề xuất với các cấp, các ngành đề trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thí điểm mở các lối mở qua biên giới hoặc công bố chính thức mở các lối mở theo Hiệp định của Chính phủ hai nước (Việt nam - Trung Quốc) để xuất khẩu hàng hóa nông sản nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

(14) Tham mưu đề xuất với Tổng cục Hải quan để bố trí cán bộ công chức, trang thiết bị để giải quyết thủ tục, giám sát hàng hóa thông quan lối mở theo đúng quy định của pháp luật.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác thu thuế xuất nhập khẩu, phấn đấu thực đạt và vượt chỉ tiêu thu thuế xuất nhập khẩu được giao hàng năm:

- Thực hiện nghiêm túc Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật liên quan về thuế; Chủ động rà soát, nắm chắc các nguồn hàng, nguồn thu thuế XNK của các doanh nghiệp có hoạt động XNK qua địa bàn quản lý để xây dựng kế hoạch thu cụ thể; không để phát sinh nợ thuế mới; Tiếp tục triển khai các biện pháp thu hồi thuế nợ đọng đối với các doanh nghiệp còn có khả năng thu hồi; phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách được giao hàng năm theo Nghị quyết HĐND tỉnh và Bộ Tài chính giao năm 2018.

- Xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước đảm bảo có luận cứ cơ sở khoa học, sát đúng với dự báo nguồn thu thực tế trên địa bàn.

- Thường xuyên tuyên truyền chính sách pháp luật về Thuế tới cộng đồng Doanh nghiệp; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền liên

quan đến chính sách thuế, công tác quản lý thuế, chế độ kế toán, chế độ hoàn thuế, miễn thuế tạo điều kiện tối đa cho hoạt động XNK hàng hóa.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của tổ chức và cá nhân; Thực hiện quyết liệt các giải pháp quản lý thu, chống thất thu qua số lượng, giá, mã, xuất xứ, tỷ giá, thuế suất hàng hóa XNK để thu đúng, thu đủ, chính xác, kịp thời nộp vào NSNN; đẩy mạnh công tác kiểm tra sau thông quan nhằm phát hiện các dấu hiệu vi phạm của doanh nghiệp để lựa chọn kiểm tra sau thông quan thu nộp NSNN.

- Tích cực, chủ động trong công tác phối hợp thu trên địa bàn tỉnh Hà Giang với các ngân hàng thương mại kết nối online với Kho bạc nhà nước (gồm: Ngân hàng Nông nghiệp, Ngân hàng Công thương, Ngân hàng Đầu tư) và các ngân hàng khác thông qua Ngân hàng Nhà nước để kết nối nộp thuế vào ngân sách nhà nước theo Thông tư số 184/2015/TT-BTC.

3. Tăng cường công tác Điều tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới nhằm chống thất thu ngân sách nhà nước.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, BCD 389 quốc gia, Bộ Tài chính, UBND tỉnh, TCHQ về tăng cường kiểm soát hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn quản lý.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Thanh tra, kiểm tra, kiểm tra sau thông quan việc chấp hành pháp luật hải quan và pháp luật về thuế đối với các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn quản lý.

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát chống buôn lậu, chống ma túy trên địa bàn hoạt động hải quan, đảm bảo quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng theo hướng trọng tâm, trọng điểm; không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp về hoạt động buôn lậu tại địa bàn quản lý nhằm phục vụ tốt công tác thu thuế, bảo vệ an ninh kinh tế của đất nước.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa Hải quan và các đơn vị có liên quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Tăng cường công tác thu thập xử lý thông tin nghiệp vụ hải quan để phục vụ công tác quản lý rủi ro và Kiểm tra sau thông quan, phân đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. Tiến hành xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về hải quan, giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính trong công tác Kiểm tra sau thông quan theo đúng quy định pháp luật.

4. Xây dựng lực lượng Hải quan Hà Giang đoàn kết, kỷ luật, kỷ cương, trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 65/QĐ- TTg ngày 17/12/ 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn , cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính; Chương trình số 15-Ctr/TU ngày 19/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ , công chức, viên chức theo chỉ đạo của Tổng cục Hải quan

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và cán bộ theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp đảm bảo nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý của tổ chức bộ máy của Cục Hải quan Hà Giang đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng, học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và năng lực hoạt động thực tiễn của đội ngũ cán bộ công chức để nắm vững và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả hệ thống văn bản chỉ đạo về Hải quan và các văn bản pháp luật khác có liên quan do Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan, UBND tỉnh chỉ đạo; ứng dụng thành thạo các phần mềm công nghệ của ngành trong công tác chuyên môn, và các quy trình nghiệp vụ mới của ngành cụ thể: Phấn đấu 90% cán bộ đảng viên công chức có trình độ đáp ứng tiêu chuẩn ngạch bậc và chức vụ đảm nhiệm; 60% trở lên đảng viên là cán bộ lãnh đạo có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường các biện pháp quản lý, xiết chặt chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Bộ Tài chính; cấp ủy Chính quyền địa phương, Tổng cục Hải quan đã ban hành; thường xuyên thực hiện thanh tra, kiểm tra nội bộ gắn với trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu để đấu tranh phòng ngừa sai phạm xảy ra.

- Tiếp tục tăng cường quy chế dân chủ trong cơ quan; thực hiện nghiêm Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra nội bộ gắn với thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TU, ngày 10/11/2015 của BTV Tỉnh ủy về Tăng cường giám sát việc thực hiện “Nói đi đôi với làm” đối với cấp ủy viên, người đứng đầu các cấp, các ngành và cơ sở trong tỉnh.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua, công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời đúng quy định của Luật thi đua khen thưởng gắn với các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, ngày truyền thống ngành Hải quan Việt Nam.

5. Thực hiện tốt nhiệm vụ phụ trách giúp đỡ xã khó khăn theo phân công của Tỉnh ủy:

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phụ trách giúp đỡ xã khó khăn (xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên) theo Quyết định số 247-QĐ/TU ngày 10/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân công các cơ quan, đơn vị của tỉnh phụ trách; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn, giai đoạn 2016-2020 đảm bảo xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện, phát triển kinh tế - văn hoá xã hội, xoá đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục phổ biến, quán triệt Chương trình hành động này đến toàn thể cán bộ công chức của đơn vị mình; căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị hàng năm xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả.

2. Các đơn vị tham mưu thuộc Cục thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch này tại các đơn vị hải quan cơ sở.

3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm báo cáo kết quả thực hiện về Cục (Phòng Nghiệp vụ) để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của Cục Hải quan tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận *ch*

- UBND tỉnh Hà Giang (b/c);
- Lãnh đạo Cục (c/d);
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục (t/h);
- Các tổ chức đoàn thể;
- Ban biên tập website của Cục;
- Lưu: VT, NV.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Cừ

